

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST

Ngày: 20/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Phi Hồng và ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại hội trường Ủy ban nhân dân phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG THỊ T**, sinh năm 1955 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 7, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông Đặng Văn M, sinh năm 1935 và bà Mai Thị T, sinh năm 1934 (đã chết); có chồng Nguyễn Văn Th, sinh năm 1953 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: bà Đinh Thị Thu Đ, sinh năm 1958 (có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng: ông Ngô Công A, sinh năm 1967(vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, phường PH, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 09 giờ ngày 12/3/2018, Đặng Thị T đi bộ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận với mục đích thấy ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Tách đi đến khoa sản bệnh viện ngồi trên ghế nhựa ở phía sau bà Đinh Thị Thu Đ thì nhìn thấy bà Đ lấy tiền trong cái ví da

màu đen ra đếm sau đó bỏ lại vào trong túi xách màu vàng rồi để trên ghế bên hông bà Đ. Lợi dụng lúc bà Đ đang cúi xuống kiểm tra giỏ đồ để dưới nền nhà bị ướt, T dùng tay phải kéo khóa dây kéo túi xách màu vàng ra lấy 01 cái ví da màu đen bên trong có số tiền 2.500.000^d (05 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá mỗi tờ 500.000^d); 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có đính đá; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 06 vòng xi men bằng kim loại màu vàng; 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị Thu H. Lấy được cái ví, Tách kẹp vào nách trái bên trong áo khoác rồi tiếp tục lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có ốp lưng bằng nhựa màu vàng đồng trong túi xách bỏ vào túi áo khoác của mình. Sau khi lấy được tài sản, T đi bộ xuống sân bệnh viện thì bị bà Đ đuổi theo và cùng ông Ngô Công A là bảo vệ bệnh viện bắt giữ Đặng Thị T cùng tang vật rồi gọi cho Công an phường V làm việc. Tại cơ quan Công an T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Biên bản định giá số: 27/BBĐG ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận:

- 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có đính đá được xác định làm bằng vàng 18K, có trọng lượng 0,410 chỉ, giá trị ngày 12/3/2018 là: 0,410 chỉ x 2.150.000^d/ 01 chỉ = 881.500^d; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng được xác định làm bằng vàng 18K, có trọng lượng 1,090 chỉ, giá trị ngày 12/3/2018 là: 1,090 chỉ x 2.150.000^d/ 01 chỉ = 2.343.500^d; 06 vòng xi men bằng kim loại màu vàng được xác định làm bằng vàng 18K, có trọng lượng 3,260 chỉ, giá trị ngày 12/3/2018 là: 3,260 chỉ x 2.150.000^d/ 01 chỉ = 7.009.000^d; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, trị giá: 2.500.000^d; 01 ốp lưng bằng nhựa màu vàng đồng, trị giá: 50.000^d; 01 ví màu đen, trị giá: 100.000^d. Tổng cộng: 881.500^d + 2.343.500^d + 7.009.000^d + 2.500.000^d + 50.000^d + 100.000^d = 12.884.000^d (Mười hai triệu, tám trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản Tách chiếm đoạt của bà Đ là 15.384.000^d (12.884.000^d theo định giá + số tiền 2.500.000^d)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

Tại Cáo trạng số 37/QĐ-KSĐT ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Đặng Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Về Dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Đinh Thị Thu Đ số tiền 2.500.000^d (05 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá mỗi tờ 500.000^d); 01 đôi bông

tai bằng kim loại màu vàng có đính đá; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 06 vòng xi men bằng kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có ốp lưng bằng nhựa màu vàng đồng; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị Thu H. Bà Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản nêu trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội để sửa chữa lỗi lầm và chăm sóc cho chồng đang bệnh nặng”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự lơ đãng trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 2.500.000^d (05 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá mỗi tờ 500.000^d); 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng có đính đá; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 06 vòng xi men bằng kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen có ốp lưng bằng nhựa màu vàng đồng; 01 ví da màu đen của bà Đinh Thị Thu Đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc ban đầu và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá xác định 15.385.000^d (*Mười lăm triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn đồng*) và bị cáo thực hiện hành vi phạm tội sau ngày 01/01/2018 nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, quyết tâm cao, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất an trong cộng đồng dân cư, do đó cần xử lý nghiêm khắc.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế và tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền nơi cư trú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bà Đinh Thị Thu Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị T 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 20/6/2018).

Giao bị cáo Đặng Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đông, thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Đặng Thị T phải nộp 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2018). Vắng mặt người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang